TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/DS-ST
Ngày: 17-4-2024
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NGUYỄN THÁI V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim Cúc**.
2. Ông **Ngô Ánh Khôi**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Việt Hà** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Núi Thành tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2023/TLST-DS ngày 19/7/2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 01 năm 2024, thông báo hoãn phiên tòa số 05/TB-TA ngày 28/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1970, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Q. Bà Nguyễn Thị Th ủy quyền cho ông Châu Ngọc Ph, sinh năm: 1995, địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Ông Ph có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Th là ông Nguyễn Thành Đ là luật sư của công ty luật TNHH Nguyên P. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thái V, sinh năm: 1988, trú tại: thôn Đ, xã Tam N, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Châu Ngọc T, sinh năm: 1993, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Xin vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị Lệ H, sinh năm: 1999, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Q. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Châu Ngọc Ph trình bày:

Ngày 06/11/2022, ông Nguyễn Thái V có viết giấy mượn bà Nguyễn Thị Th

số tiền 200.000.000 đồng, có cầm cố Quán Ốc Nguyễn Thái V cho bà Nguyễn Thị Th nếu như không trả nợ đúng hẹn vào ngày 06/01/2023. Đến ngày 30/6/2023 bà Nguyễn Thị Th nhiều lần đòi nợ nhưng ông Nguyễn Thái V vẫn không trả và quán Ốc Nguyễn Thái V cũng đóng cửa không hoạt động. Do ông Nguyễn Thái V không trả nợ nên bà Nguyễn Thị Th làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Nguyễn Thái V phải trả cho bà toàn bộ khoản nợ 200.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu tính lãi cũng như xử lý tài sản thế chấp là quán Ốc Việt.

Bị đơn ông Nguyễn Thái V trình bày tại hồ sơ: Việc bà Nguyễn Thị Th khởi kiện đòi ông trả tiền là không đúng sự thật vì ông đã trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền trên bằng hình thức chuyển khoản 4 đơn, tổng cộng 142.000.000 đồng; trả bằng tiền mặt hai lần, gồm trả cho con rể bà Nguyễn Thị Th là Châu Ngọc T và chị H con gái bà Nguyễn Thị Th số tiền 100.000.000 đồng, lần hai đưa cho con rể bà Nguyễn Thị Th số tiền 25.0000000 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Thái V còn trả nợ bằng hình thức cấn trừ vào đồ dùng nội thất bà Nguyễn Thị Th mua của ông là 6.125.000 đồng, bà Nguyễn Thị Th sang lại phần sắt hộp + ván sàn tiền chế cho con rễ bà Nguyễn Thị Th về dựng quán là 12.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền ông Nguyễn Thái V đã trả và cấn trừ nợ cho bà Nguyễn Thị Th là 280.125.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Châu Ngọc T và bà Huỳnh Thị Lệ H trình bày tại bản tự khai: Ông T và bà H không biết việc vay mượn của ông Nguyễn Thái V đối với bà Nguyễn Thị Th cũng không nhận số tiền ông Nguyễn Thái V trả cho bà Nguyễn Thị Th như ông Nguyễn Thái V trình bày. Do vậy những lời trình bày của ông Nguyễn Thái V là hoàn toàn không có cơ sở để chấp nhận. Đồng thời ông T, bà H đề nghị Toà án cho ông bà được vắng mặt trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th, buộc ông Nguyễn Thái V phải trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 200.000.000 đồng. Ông Nguyễn Thái V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn đã nộp đơn và các chứng cứ theo quy định, khởi kiện ông Nguyễn Thái V, sinh năm: 1988, địa chỉ: Thôn Đ, xã Tam N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam yêu cầu trả tiền vay. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Thái V và người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Châu Ngọc T và bà Huỳnh Thị Lệ H, tuy nhiên ông Nguyễn Thái V vắng mặt lần hai không có lý do chính đáng mặc dù Toà án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên toà cho ông Nguyễn Thái V; ông T và bà H có đơn xin giải quyết vắng mặt được Tòa án chấp nhận, do vậy, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Ông Nguyễn Thái V trình bày tại hồ sơ có nợ nhưng đã trả cho bà Nguyễn Thị Th thông qua 04 lần chuyển khoản và tiền mặt thông qua con rể bà Nguyễn Thị Th là Châu Ngọc T và con gái bà Nguyễn Thị Th là chị H. Ngoài ra còn cấn trừ nợ thông qua việc mua bán đồ dùng nội thất, sang lại phần sắt hộp, ván sàn tiền chế. Tuy nhiên lời trình bày của ông Nguyễn Thái V không được bà Nguyễn Thị Th thừa nhận. Trong quá trình giải quyết, Toà án nhân dân huyện Núi Thành đã yêu cầu ông Nguyễn Thái V cung cấp chứng cứ chứng minh lời trình bày của mình đồng thời cung cấp họ tên đầy đủ, năm sinh, nơi cư trú của ông Châu Ngọc T và bà H để có cơ sở đưa người tham gia tố tụng nhưng ông Nguyễn Thái V không cung cấp cũng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của Toà. Con rể bà Nguyễn Thị Th là ông Châu Ngọc T, con gái bà Nguyễn Thị Th là Huỳnh Thị Lệ H không thừa nhận lời trình bày của ông Nguyễn Thái V về việc họ có nhận tiền mặt ông Nguyễn Thái V trả cho bà Nguyễn Thị Th. Ông Nguyễn Thái V không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận lời trình bày của ông Nguyễn Thái V.

[3.2] Quan hệ vay tiền giữa ông Nguyễn Thái V và bà Nguyễn Thị Th là có thật, có lập thành văn bản. Hai bên có thoả Nguyễn Thị Thận thời hạn trả nợ vào ngày 06/01/2023, tuy nhiên đến thời hạn mà ông Nguyễn Thái V vẫn không trả được tiền nợ cho bà Nguyễn Thị Th là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th về việc buộc ông Nguyễn Thái V trả số nợ gốc 200.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu tính lãi trên số nợ gốc nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4] Đối với quan hệ thế chấp tài sản của quán Ốc Nguyễn Thái V bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thái V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức Nguyễn Thị Th, miễn, giảm, Nguyễn Thị Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" với ông Nguyễn Thái V.

Buộc ông Nguyễn Thái Vphải trả cho bà Nguyễn Thị Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Thái V phải chịu 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*); Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai Nguyễn Thị Th 0000114 ngày 19/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Nguyễn Thị Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Núi Thành;*
- *THA huyện Núi Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Thuỳ